

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 273 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Thánh-Linh.

Phần 1 - Sự nhận biết Đức Thánh-Linh cùng các Danh của Ngài.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: “Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.”

Có nghĩa là: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người, cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.**

Chữ **báp-tem** được chép trong câu 19 trên, đó là chữ βαπτίζω - baptizo, số 907 ra từ chữ βάπτω - bapto, số 911 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **làm cho chìm xuống, làm cho đắm xuống, chìm xuống, làm cho ướt toàn bộ, làm cho sạch hết, nhuộm sang một màu khác;**

Trước khi người ta làm báp-tem, hay là làm công việc của sự nhuộm, sự nhúng chìm một vật thể vào một chất liệu khác, như sự mạ kim loại, hay là sơn phủ lên vật mà người ta muốn vật đó được bảo vệ... thì người ta phải nhận biết chất mà mình sẽ nhúng vào, sẽ nhuộm, sẽ bao phủ vật thể cần được bảo vệ kia, đó là chất gì và công hiệu của chất liệu đó như thế nào đối với vật mà mình sẽ nhúng, sẽ nhuộm, sẽ sơn phủ lên.

Về vật thể, nghĩa là thuộc về thuộc thể, là sự hữu hình liên quan đến cuộc sống của loài người, thì người ta có thể tìm kiếm và thực hiện được sự kiểm tra tên gọi, chất lượng cùng giá trị của chất liệu của vật thể đó, chất liệu đó, nhưng đối với sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh, nghĩa vào trong uy quyền, trong bốn tánh, trong sự tôn trọng của Đức Giê-Hô-Va, hay là của Đức Chúa Jêsus Christ, đặc biệt là Đức Thánh-Linh, là Thần Linh tối cao, là Đấng mà không có một tạo vật nào, như thiên sứ, hay là loài người có thể nhìn thấy Ngài, thì việc thi hành công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài sẽ phải làm, là sự báp-tem những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ vào trong Danh của Đức Thánh-Linh, là điều trong thuộc thể, người ta không thể làm được. Vì trong thuộc thể, người ta sẽ phải sử dụng trí tuệ, sự hiểu biết cùng sự khéo léo của tay mình mà nhúng chìm các vật cần được nhuộm, cần được mạ, cần được sơn phủ và người ta có thể quan sát được mọi sự thuộc về công việc đó, cùng nhận biết kết quả của công việc đó. Còn đối với công việc thuộc về thần linh (spiritual), thì những người thi hành công việc này cùng những người sẽ được tiếp nhận phép báp-tem này, đều phải có sự hiểu biết đúng, như Lời của Đức Chúa Trời đã chép về điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài thi hành.

Chúng ta hãy đến với Lời Đức Chúa Trời, được chép trong Kinh-Thánh, nói về chính Ngài, Đấng Thần Linh tối cao, mà trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh, chúng ta gọi Danh Ngài là Đức Thánh-Linh, hoặc là Thần của Đức Chúa Trời, hoặc là Thần của Đức Giê-Hô-Va.

Sáng thế ký 1:1-5: **Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.**

Bản King James version chép: ^{H7225}In the beginning ^{H430}God created ^{H1254}the heaven ^{H8064}and the

earth^{H776}. ² And the earth^{H776} was without^{H8414} form^{H8414}, and void^{H922}; and darkness^{H2822} was upon the face^{H6440} of the deep^{H8415}. And the Spirit^{H7307} of God^{H430} moved^{H7363} upon the face^{H6440} of the waters^{H4325}. ³ And God^{H430} said^{H559}, Let there be light^{H216}; and there was light^{H216}. ⁴ And God^{H430} saw^{H7200} the light^{H216}, that it was good^{H2896}; and God^{H430} divided^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}. ⁵ And God^{H430} called^{H7121} the light^{H216} Day^{H3117}, and the darkness^{H2822} he called^{H7121} Night^{H3915}. And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the first^{H259} day^{H3117}.

Chữ Đức Chúa Trời - God^{H430} chép trong các câu trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - elohiym, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng thống trị, Đấng phán xét, Đức Chúa Trời, Quan toà, Thẩm phán;*

Thi-Thiên 7:8-13: Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi. Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình. Đức Chúa Trời là cái khiến tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ có lòng ngay thẳng. Đức Chúa Trời là quan án công bình, thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, cũng đã vì nó sấm sủa khí giới làm chết, và làm những tên Ngài phừng lửa.

Thi-Thiên 9:1-20: Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va, tỏ ra các công việc lạ lùng của Ngài. Hỡi Đấng chí cao, tôi sẽ vui vẻ, hớn hở nơi Ngài, và ca tụng danh của Ngài. Khi kẻ thù nghịch tôi lui bước, chúng nó vấp ngã, và hư mất trước mặt Chúa. Vì Chúa bênh vực quyền lợi và duyên cớ tôi; Chúa ngồi tòa mà đoán xét công bình. Chúa đã quở trách các nước, hủy diệt kẻ ác, xóa sạch danh chúng nó đời đời. Kẻ thù nghịch đã đến cùng, bị hủy diệt đời đời; Còn các thành Chúa đã phá đổ, dấu kỷ niệm nó cũng đã bị hư mất rồi. Nhưng Đức Giê-hô-va ngồi cai trị đời đời; Ngài đã dự bị ngôi mình để đoán xét. Ngài sẽ lấy công bình đoán xét thế gian, dùng sự ngay thẳng mà xử các dân tộc. Đức Giê-hô-va sẽ làm nơi náu ẩn cao cho kẻ bị hà hiếp, một nơi náu ẩn cao trong thì gian truân. Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai biết danh Ngài sẽ để lòng tin cậy nơi Ngài; Vì Ngài chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài. Khá hát ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng ngự tại Si-ôn; Hãy báo cáo giữa các dân công việc tối cao của Ngài. Vì Đấng báo thù huyết nhớ lại kẻ khốn cùng, chẳng hề quên tiếng kêu của họ. Đức Giê-hô-va ôi! xin thương xót tôi; Hỡi Đấng đem tôi lên khỏi cửa sự chết, hãy xem sự gian nan tôi mắc phải tại vì kẻ ghét tôi; Hầu cho tại cửa con gái Si-ôn, tôi tỏ ra mọi sự ngợi khen Chúa, và mừng rỡ về sự cứu rỗi của Ngài. Các dân đã lún xuống trong hố chúng nó đã đào; Chân của chúng nó mắc vào lưới chúng nó đã gài kín. Đức Giê-hô-va thi hành sự đoán xét mà tỏ mình Ngài ra; Kẻ ác bị công việc tay mình làm trở vẩn lầy. Kẻ ác sẽ bị xô xuống âm phủ, và các dân quên Đức Chúa Trời cũng vậy. Người thiếu thốn sẽ không bị bỏ quên luôn luôn, và kẻ khốn cùng chẳng thất vọng mãi mãi. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy trỗi dậy, chớ cho người đời được thắng; Nguyên các dân bị đoán xét trước mặt Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm cho chúng nó sợ hãi. Nguyên các dân biết mình chẳng qua là người phàm.

Chữ Thần - the Spirit^{H7307} chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 2 trên, đó là chữ **רוּחַ** - ruwach, số 7307 ra từ chữ **רוּחַ** - ruwach, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận biết, sự cảm nhận được, Thần của Đức Chúa Trời;*

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Bản King James version chép: ⁸ But there is a spirit^{H7307} in man^{H582}: and the inspiration^{H5397} of the Almighty^{H7706} giveth them understanding^{H995}.

Chữ thần linh - spirit^{H7307} chép trong câu 8 trên, đó là chữ ruwach, số 7307 ra từ chữ **רוּחַ** - ruwach, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận biết, sự cảm nhận được;*

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Bản King James version chép: ⁴ The spirit^{H7307} of God^{H410} hath made^{H6213} me, and the breath^{H5397} of the Almighty^{H7706} hath given me life^{H2421}.

Chữ Thần - The spirit^{H7307} chép trong câu 4 trên, đó là chữ ruwach, số 7307 ra từ chữ **רוּחַ** - ruwach, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận*

biết, sự cảm nhận được, Thần của Đức Chúa Trời;

Chữ **sự sống** - life^{H2421} chép trong câu 4 trên, đó là chữ חַיִּה - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự sống, sự sống được duy trì, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ sự chết, được phục hồi từ bệnh tật, sự sống đời đời;**

Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Bản King James version chép: ⁶By the word^{H1697} of the LORD^{H3068} were the heavens^{H8064} made^{H6213}; and all^{H3605} the host^{H6635} of them by the breath^{H7307} of his mouth^{H6310}.

Chữ **hơi thở** - the breath^{H7307} chép trong câu 6 trên, đó là chữ ruwach, số 7307 ra từ chữ רוּחַ - **ruwach**, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận biết, sự cảm nhận được;**

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Bản King James version chép hai câu 5 và 6 trên như sau: ⁵Jesus^{G2424} answered^{G611}, Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto thee, Except^{G3362} a man^{G5100} be born^{G1080} of water^{G5204} and of the Spirit^{G4151}, he cannot^{G3756-G1410} enter^{G1525} into^{G1519} the kingdom^{G932} of God^{G2316}. ⁶That which is born^{G1080} of the flesh^{G4561} is flesh^{G4561}; and that which is born^{G1080} of the Spirit^{G4151} is spirit^{G4151}.

Chữ **Thánh-Linh** - the Spirit^{G4151} chép trong các câu trên, đó là chữ πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **gió, không khí, hơi thở, thần linh, tinh thần, nguồn gốc sự sống, Đức Thánh-Linh**

Qua Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta được biết Đức Thánh-Linh là Thần của Đức Chúa Trời và cũng là Thần của Đức Giê-Hô-Va, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 11:1-2: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va.

Bản King James version chép: ¹And there shall come^{H3318} forth^{H3318} a rod^{H2415} out of the stem^{H1503} of Jesse^{H3448}, and a Branch^{H5342} shall grow^{H6509} out of his roots^{H8328}: ²And the spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall rest^{H5117} upon him, the spirit^{H7307} of wisdom^{H2451} and understanding^{H998}, the spirit^{H7307} of counsel^{H6098} and might^{H1369}, the spirit^{H7307} of knowledge^{H1847} and of the fear^{H3374} of the LORD^{H3068};

Các chữ **thần** - the spirit^{H7307} được chép trong hai câu trên, đều là chữ ruwach, số 7307 ra từ chữ רוּחַ - **ruwach**, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận biết, sự cảm nhận được, Đức Thánh-Linh;**

Chữ **Đức Giê-Hô-Va** - the LORD^{H3068} được chép trong câu 2 trên, đó là chữ יְהוָה - **Yehovah**, số 3068, ra từ chữ יָחַד - **hayah**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đấng Tự Hữu - Hằng Hữu; Đấng tạo nên muôn vật, Đấng làm cho mọi sự được ứng nghiệm theo ý mình,**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã phán gì về chính Ngài.

Ê-sai 45:1-25: Đức Giê-hô-va phán thế này cùng Si-ru, là người xúc dầu của Ngài, ta đã cầm lấy tay hữu người, đặt hàng phục các nước trước mặt người, và ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặt mở các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gấp ghe; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; Ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì có Gia-cốp, tôi tớ ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của ta, nên ta đã lấy

tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người đầu người không biết ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Đầu người không biết ta, ta sẽ thất lạng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đừng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã đẩy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lãi nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-bi, cùng người Sa-bê, người vóc dạng cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng mà đến, quỳ lạy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa. Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình! Hết thấy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nhơ; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là mắc cỡ. Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhơ! Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bèn đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác! Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi cửa đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng dòng dõi Gia-cốp rằng: Các người tìm ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chân thật. Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thấy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gổ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức. Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài ta. Hỡi các người hết thấy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! Vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác. Ta đã chỉ mình mà thôi, lời công bình ra từ miệng ta sẽ chẳng hề trở lại: mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt ta, mọi lưỡi sẽ chỉ ta mà thôi. Người ta sẽ luận về ta rằng: sự công bình và sức mạnh chỉ ở trong Đức Giê-hô-va, người ta sẽ đến cùng Ngài. Mọi kẻ giận Ngài sẽ bị hổ thẹn. Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.

Chúng ta cùng đến với Lời Đức Chúa Jêsus, đã phán về Đức Chúa Trời, liên quan đến Đức Thánh-Linh.

Giăng 4:24: Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Bản King James version chép: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}.

Chữ Đức Chúa Trời - God^{G2316} chép trong câu 24 trên, đó là chữ Θεός - theos, số 2316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Đấng Thần Linh thánh tối cao*.

Chữ Thần - a Spirit^{G4151} chép trong câu 24 trên, đó là chữ πνεῦμα - pneuma, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *gió, không khí, hơi thở, thần linh, tinh thần, nguồn gốc sự sống, Đức Thánh-Linh*.

Chữ tâm thần - spirit^{G4151} chép trong câu 24 trên, đó là chữ pneuma, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *gió, không khí, hơi thở, thần linh, tinh thần, nguồn gốc sự sống*.

Vì tâm linh loài người được tạo nên bởi Thần của Đức Giê-hô-va, nên khi ghi chép, người ta sử dụng cách viết chữ thường, để phân biệt và để dâng sự tôn trọng cho Đấng đã tạo nên muôn vật.

Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải thi hành làm báp-tem mọi người sẽ tin đến Danh Ngài, vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, nên chúng ta cần phải nhận biết Danh của Đấng mà chúng ta sẽ thi hành sự báp-tem này, cho những người tin Chúa.

Đức Thánh-Linh - Thần của Đức Giê-Hô-Va còn được xưng bằng Danh nào nữa?

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Đức Chúa Trời là Thần Linh, nên khi Kinh-Thánh chép Đức Chúa Trời, hay Đức Giê-Hô-Va, hay là Đức Thánh-Linh, thì ấy là Kinh-Thánh chép về một Đấng duy nhất, đó là Đức Chúa Trời và Danh của Đức Chúa Trời được gọi là Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Khi Kinh-Thánh chép Đức Chúa Trời, hoặc chép Danh Đức Chúa Trời là Đức Giê-Hô-Va, thì ấy là Kinh-Thánh chép về Đấng Thần Linh tối cao, Ngài là Đấng Thánh, nên Ngài được gọi là Đức Thánh-Linh. Đó là Đức Chúa Trời dạy cho loài người biết phải xưng Danh Ngài cách đầy đủ, bao gồm Đức Chúa Trời - Đấng Thánh và Thần Linh tối cao, nói cách ngắn gọn mà loài người có thể hiểu đó là nói về Đức Chúa Trời Thánh khiết và công bình vậy.

Khi Giê-hô-va quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se chép xuống những sự tỏ ra của Ngài, bao gồm các Thần tánh của Ngài, nên khi Lời Chúa chép hai chữ **chúng ta**, ấy là chỉ về số nhiều, dù Đức Chúa Trời thì chỉ có một mà thôi, như Đức Chúa Jêsus đã nói trong sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Giăng 17:1-3: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Loài người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, điều đó rất quan trọng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo một tiêu chuẩn duy nhất, là giống hệt như ảnh tượng, nghĩa là theo hình ảnh, theo Lễ thật và theo bốn tánh của Đức Chúa Trời, để từ trong loài người, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được kế tự Ngài và sẽ được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, tức là sẽ được kế tự Đấng Christ trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ nói rằng: **Sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến**, điều này có nghĩa là loài người sẽ được hưởng sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã ra từ Đức Chúa Trời và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời thể nào, thì loài người được cứu chuộc và được hưởng sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời cũng thế ấy. Vì Lời của Đức Chúa Trời không thể tách khỏi Đức Chúa Trời, nhưng luôn hằng còn với Đức Chúa Trời. Vì ý nghĩa của chữ **cùng** còn có nghĩa là **với**, **và**, là một liên từ, vì Đức Chúa Jêsus Christ là Lời của Đức Chúa Trời, nên không thể tách rời khỏi Giê-hô-va Đức Chúa Trời, cũng như khi nói đến loài người, là nói đến mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong loài người, thuộc về loài người và không thể tách ra khỏi loài người vậy.

Cũng một nguyên tắc đó, khi nói đến Đức Chúa Trời là nói đến mọi sự trong Đức Chúa Trời và thuộc về Đức Chúa Trời, cũng như khi chúng ta nói đến Đức Chúa Jêsus Christ, là chúng ta nói đến các Thần của Giê-

Hô-Va Đức Chúa Trời ngự trong Đức Chúa Jêsus Christ vậy, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 11:2-9: **Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kè ở rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rấn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển.**

Bản King James version chép câu 2 trên như sau: ²And the spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall rest^{H5117} upon him, the spirit^{H7307} of wisdom^{H2451} and understanding^{H998}, the spirit^{H7307} of counsel^{H6098} and might^{H1369}, the spirit^{H7307} of knowledge^{H1847} and of the fear^{H3374} of the LORD^{H3068};

Để có thể hiểu được trọn ý của các câu trên, chúng ta cùng nhau đọc Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 55, từ câu 8 đến câu 13, đó là khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì Lời Đức Chúa Trời - tức là Đức Chúa Jêsus Christ - sẽ làm trọn công việc của Đức Giê-hô-va đối với loài người, như nước mưa và tuyết, được Đức Chúa Trời ban từ trên trời xuống để làm màu mỡ cho trái đất vậy.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Cũng một nguyên tắc đó, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời sai Con một Ngài đến thế gian này, nghĩa là khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán Lời của Ngài ra cho loài người trên thế gian này, ấy là quyền phép của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ hành động trong loài người, nghĩa là trong lòng của hết thảy những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho loài người được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và loài người sẽ được phục hồi lại tình trạng ban đầu mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho loài người có được, như các Lời đã được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 11, từ 2 đến câu 9 mà chúng ta vừa mới đọc, là bằng chứng về quyền phép của các Thần của Giê-hô-va Đức Chúa Trời (có trong Lời Đức Chúa Trời) hành động trong lòng của loài người vậy.

Kể từ sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, và trước khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời quyết định dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định rằng, Thần của Ngài sẽ không hằng ở trong loài người như Ngài đã định từ lúc ban đầu nữa, như có chép rằng:

Sáng thế ký 6:1-6: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ. Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh. Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng.**

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: ³And the LORD^{H3068} said^{H559}, My spirit^{H7307} shall not

always^{H5769} strive^{H1777} with man^{H120}, for that he also^{H7683} is flesh^{H1320}: yet his days^{H3117} shall be an hundred^{H3967} and twenty^{H6242} years^{H8141}.

Chữ **Thần ta** - **My spirit**^{H7307} chép trong câu 3 trên, đó là chữ 𐤓𐤕𐤗 - **ruwach**, số 7307 ra từ chữ 𐤓𐤕𐤗 - **ruwach**, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gió, hơi thở, tinh thần, thần linh, hương thơm, sự nhận thức, sự nhận biết, sự cảm nhận được, Đức Thánh-Linh*;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **hằng ở trong loài người luôn** - shall not always^{H5769} strive^{H1777} with man^{H120}, theo nguyên văn phần câu này, có nghĩa là: “*sẽ không thường cai trị, xung đột, tranh chấp, tranh cãi với tâm linh của loài người*”. Theo Lễ thật, thì vì tội lỗi của tâm linh loài người không cai trị xác thịt mình, nên Thần của Đức Chúa Trời sẽ không thể ngự trong loài người (nghĩa là nơi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong loài người) như ban đầu Đức Giê-Hô-Va đã định, và như vậy, sự sáng nơi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người cũng vì thế mà bị thiếu mất và loài người cũng sẽ vì thế mà phải ngổ ở trong bóng của sự chết.

Trong Giao-ước Cũ, Danh Đức Thánh-Linh ít được dùng cách đầy đủ như trong Giao-ước Mới, nhưng được dùng theo như Lời được chép xuống, theo cách của người viết, như Danh **Thánh-Linh** (2 lần); Danh **Thần Đức Chúa Trời** được chép 4 lần; Danh **Thần Ta** được chép 4 lần, Danh **Thần Đức Giê-hô-va** và **Thần của Đức Giê-hô-va** được chép 23 lần; cách xưng Danh, nói về *Thần Linh của Chúa* theo cách của thơ văn, là 4 lần.

Trong Giao-ước Cũ, Lời Chúa chép về công việc của Đức Thánh-Linh hành động trong loài người, như **cảm động**, hoặc **ngự trên** người, hoặc **khiến cho** dân sự có sự thay đổi, hoặc **ban sức mạnh** cho, như có chép:

Các quan xét 11:29: **Thần của Đức Giê-hô-va bèn cảm động Giép-thê**; người trải qua Ga-la-át và Ma-na-se, sang đến Mích-ba ở Ga-la-át, rồi từ Mích-ba ở Ga-la-át, người đi đánh dân Am-môn.

Các quan xét 14:6: **Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn rất mạnh**, tuy chẳng cầm vật chi, song người xé con sư tử đó như xé con dê con vậy. Nhưng người chẳng thuật cho cha mẹ hay điều mình đã làm.

Các quan xét 14:19: **Bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-va cảm động người**; người đi xuống Ách-ca-lôn, giết ba mươi người, cướp lấy áo xống của chúng nó, thưởng cho những người giải được câu đố; đoạn, người nổi giận phừng phừng trở lên về nhà cha mình.

Các quan xét 15:14: **Khi đến Lê-chi, dân Phi-li-tin ra đón người và la tiếng reo mừng**. Song **Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn**, những dây cột cánh tay người trở thành như chỉ gai bị lửa đốt, tàn rớt khỏi tay người.

Ê-sai 63:14: **Thần của Đức Giê-hô-va đã khiến dân sự yên nghỉ, như bầy vật xuống nơi trũng**. Cũng vậy, **Ngài đã dắt dân mình đi đường, để cho rạng danh vinh hiển mình**.

Ê-xê-chi-ên 11:5: **Thần của Đức Giê-hô-va bèn đổ trên ta, và phán rằng: Hãy nói đi! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên! các ngươi đã nói làm vậy; vì ta biết những sự nghĩ trong trí các ngươi**.

Mi-chê 3:8: **Nhưng ta, ta được đầy dẫy sức mạnh, sự xét đoán, và lòng bạo dạn, bởi Thần của Đức Giê-hô-va, để rao ra cho Gia-cốp về sự phạm pháp nó, cho Y-sơ-ra-ên về tội lỗi nó**.

Đang khi còn ở trong thời kỳ Giao-ước Cũ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định rằng, sẽ có một kỳ, khi mà Ngài đã sai Con một Ngài đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người, Ngài sẽ đổ Thần của Ngài trên hết thảy những người nào hết lòng trở lại với Ngài, hầu cho những người đó sẽ nhận biết các Lời của Ngài. Sự nhận biết Lời của Đức Chúa Trời là một điều kiện quyết định cho sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của loài người, vì chỉ có Lời của Đức Chúa Trời mới có quyền phép khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người được thắp sáng lại, để nhờ đó mà tâm linh của loài người sẽ được phục hồi sự sống và sẽ được sự sống đời đời trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 1:20-23: **Sự khôn ngoan hô lên ngoài đường, cất tiếng dội ra nơi phố chợ; Khôn ngoan kêu la ở đầu đường dọn dực ồn ào; Tại cửa thành, và nội trong thành người phán lời mình ra, mà rằng: Hỡi kẻ ngu dốt, các ngươi sẽ mến sự ngu dại cho đến bao giờ? Kẻ nhạo báng sẽ ưa sự nhạo báng, và kẻ dại dốt sẽ ghét sự tri thức cho đến chừng nào? Nhân vì ta trách các ngươi, các ngươi khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các ngươi; Ta sẽ làm cho các ngươi biết những lời của ta**.

Ê-sai 44:1-8: **Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy**

nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi ngươi, và phước lành ta trên những kẻ ra từ ngươi. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác. Ai là kẻ kêu gọi như ta, rao bảo và phán truyền điều đó từ khi ta đã lập dân tộc xưa nay? thì hãy rao truyền sự mai sau và điều chi sẽ xảy đến! Chớ kinh hãi và cũng đừng bối rối. Từ thuở đó ta há chẳng từng rao ra cho các ngươi biết sao? Các ngươi làm chứng cho ta. Ngoài ta có Đức Chúa Trời nào khác không? Thật, chẳng có Vầng Đá nào khác; ta không biết đến!

Giô-ên 2:1-32: Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy thổi vang ra trên núi thánh ta! Hết thảy dân cư trong đất khá đều run rẩy! Vì ngày của Đức Giê-hô-va đến, ngày ấy đã gần: tức là ngày mờ mịt và tối tăm, ngày của mây và sương mù. Có một dân lớn và mạnh đến như ánh sáng sớm mai giải ra trên núi, đến nỗi từ trước chưa hề có, mà về sau này, về muôn đời sau này cũng sẽ không có như vậy nữa. Trước mặt nó, có lửa thiêu đốt, sau lưng nó, có ngọn lửa cháy tiêu. Lúc trước nó, đất này như vườn Ê-đen; khi sau nó, ấy là một đồng vắng hoang vu, và không có chi trốn khỏi nó hết. Hình trạng chúng nó như hình trạng ngựa, và chúng nó chạy tới như người cưỡi ngựa. Khi chúng nó nhảy lên trên chót núi, thì nghe như tiếng xe cộ, hay là như tiếng ngọn lửa cháy rơm: ấy là như một dân mạnh sắp hành nơi chiến trận. Khi thấy chúng nó, các dân đều run rẩy, hết thảy đều sợ tái mặt. Chúng nó chạy như những người bạo mạnh; trèo các vách thành như những lính chiến; mỗi người bước đi trước mặt mình, chẳng hề sai hàng ngũ mình. Chúng nó chẳng hề đụng chạm nhau, ai đi đường nấy; xông qua những khí giới mà chẳng bỏ đường mình. Chúng nó nhảy trên thành phố, chạy trên tường, trèo lên các nhà, vào bởi các cửa sổ như là kẻ trộm. Đất run rẩy, trước mặt chúng nó, các tầng trời rung rinh mặt trời mặt trăng đều tối tăm, các ngôi sao thấu sự sáng lại. Đức Giê-hô-va làm cho vang tiếng ra trước mặt cơ binh Ngài; vì trại quân Ngài rất lớn; và những kẻ làm theo mạng lệnh Ngài rất mạnh. Thật, ngày của Đức Giê-hô-va là lớn và đáng khiếp; ai có thể đương lại? Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ cũng hãy hết lòng trở về cùng ta, kiêng ăn, khóc lóc và buồn rầu. Hãy xé lòng các ngươi, và đừng xé áo các ngươi. Khá trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi; vì Ngài là nhân từ và hay thương xót, chậm giận và giàu ơn, đổi ý về sự tai vạ. Ai biết được Ngài sẽ chẳng xây lòng đổi ý, chẳng để lại phước lành sau mình, tức là của lễ chay, lễ quán cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, hay sao? Hãy thổi kèn trong Si-ôn; hãy định sự kiêng ăn, gọi một hội đồng trọng thể! Hãy nhóm dân sự, biệt riêng hội chúng nên thánh; hãy mời các trưởng lão đến đó! Hãy họp lại các con trẻ và những đứa đang bú vú! Người chồng mới khá ra khỏi buồng mình, và người vợ mới khá ra khỏi chốn động phòng! Các thầy tế lễ, là những kẻ hầu việc Đức Giê-hô-va, khá khóc lóc giữa hiên cửa và bàn thờ, và nói rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy tiếc dân Ngài, và chớ để cơ nghiệp Ngài bị sỉ nhục, và bị các nước cai trị! Làm sao để người ta nói giữa các dân tộc rằng: Nào Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu! Đức Giê-hô-va đã vì đất mình động lòng ghen; Ngài đã động lòng thương xót dân mình. Đức Giê-hô-va đã trả lời, và đã phán cùng dân mình rằng: Nay, ta sẽ ban cho các ngươi lúa mì, rượu mới, và dầu, các ngươi sẽ no nê về các thứ đó. Ta sẽ chẳng làm các ngươi nên cơ sở sỉ nhục giữa các dân nữa. Ta sẽ khiến đạo binh đến từ phương bắc lánh xa các ngươi, và đuổi nó vào đất khô khan và hoang vu, quân tiên phong nó vào biển đông. Quân hậu tập nó và biển tây. Mùi hôi nó bay lên, mùi tanh nó dậy lên, vì nó đã làm những việc lớn. Hỡi đất, chớ sợ chi; hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ; vì Đức Giê-hô-va đã làm những việc lớn. Hỡi các loài thú đồng, đừng sợ; vì những đám cỏ nơi đồng vắng nứt đọt, cây ra trái, cây vả và cây nho đều ra sức nó. Hỡi con cái Si-ôn, các ngươi hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các ngươi về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các ngươi nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các ngươi về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà ta đã sai đến giữa các ngươi. Các ngươi sẽ đủ ăn và được no nê. Các ngươi sẽ ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các ngươi cách lạ lùng. Rồi dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các ngươi sẽ biết rằng ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, và chẳng có ai khác; dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri; những người già cả các ngươi sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai

trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Trong Kinh-Thánh phần Cựu ước, bản Kinh-Thánh tiếng Anh (English) dùng từ **Spirit** để nói về **Thần của Đức Giê-hô-va**, hoặc **Thần Đức Chúa Trời**. Nhưng trong phần Kinh-Thánh Tân-ước thì người ta lại rất hiếm khi sử dụng hai từ kép là **Holy Spirit** để nói về **Đức Thánh-Linh**, thay vào đó là người ta dùng hai từ **Holy Ghost**, dù gốc của chữ **Thần (Spirit, Ghost)** đều ra chữ $\pi\nu\epsilon\tilde{\upsilon}\mu\alpha$ - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp.

Trong Giao-ước Mới, người tin Chúa hầu như không nói như cách phần Kinh-Thánh Cựu ước đã chép, là **Thần của Đức Giê-hô-va**, nhưng nói theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi Thần của Đức Giê-hô-va là **Đức Thánh-Linh**, hoặc **Thần Lễ thật**, hoặc **Đấng Yên ủi**.

Lần đầu tiên Danh Đức Thánh-Linh được chép xuống trong Kinh-Thánh phần Tân-ước, là chép lời của thiên sứ Gáp-ri-ên báo tin cho thầy tế lễ Xa-cha-ri về sự sanh ra của Giăng báp-tít.

Lu-ca 1:5-17: Trong đời Hê-rốt, vua nước Giu-đê, có một thầy tế lễ, về ban A-bi-a, tên là Xa-cha-ri; vợ người là Ê-li-sa-bét, thuộc về chi phái A-rôn. Cả hai đều là công bình trước mặt Đức Chúa Trời, vâng giữ mọi điều răn và lễ nghi của Chúa một cách không chỗ trách được. Hai người không có con, vì Ê-li-sa-bét son sẻ, và cả hai đều cao tuổi. Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương. Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện. Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương. Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi. Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giăng. Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, dựng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

Bản King James version chép câu 15 trên như sau: ¹⁵For he shall be great ^{G3173} in the sight ^{G1799} of the Lord ^{G2962}, and shall drink ^{G4095} neither ^{G3756-G3361} wine ^{G3631} nor ^{G2532} strong ^{G4608} drink ^{G4608}; and he shall be filled ^{G4130} with the Holy ^{G40} Ghost ^{G4151}, even ^{G2089} from his mother's ^{G3384} womb ^{G2836}.

Chữ Đức Thánh Linh - Holy ^{G40} Ghost ^{G4151} chép trong câu 15 trên, đó là chữ $\pi\nu\epsilon\tilde{\upsilon}\mu\alpha$ - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *gió, không khí, hơi thở, thần linh, tình thần, nguồn gốc sự sống, Đức Thánh-Linh*;

Trong sách Ma-thi-ơ, Danh Đức Thánh-Linh lần đầu tiên được chép xuống, cũng là chép lời thiên sứ Gáp-ri-ên báo tin cho Giô-sép biết về sự Ma-ri chịu thai đó, là bởi Đức Thánh-Linh.

Ma-thi-ơ 1:18-25: Vả, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh. Giô-sép chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn cho người mang xấu, bèn toan đem để nhẹm. Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội. Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Này, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, Rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Khi Giô-sép thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là

Jêsus.

Người đầu tiên trong loài người trên trái đất này đã nói đến Danh Đức Thánh-Linh, đó là Giảng báp-tít.

Ma-thi-ơ 3:1-12: Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giảng Báp-tít mà đáng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. Và Giảng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và mật ong rừng. Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người; và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp tem dưới sông Giô-đanh. Bởi Giảng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bấy giờ cái búa đã để kê rễ cây; vậy rễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chum. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.

Giăng 1:29-34: Qua ngày sau, Giảng thấy Đức Chúa Jêsus đến cùng mình, thì nói rằng: Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi. Ấy về Đấng đó mà ta đã nói: Có một người đến sau ta, trỗi hơn ta, vì người vốn trước ta. Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép báp tem bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên. Giảng lại còn làm chứng nầy nữa: Ta đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, đậu trên mình Ngài. Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta làm phép báp tem bằng nước có phán cùng ta rằng: Đấng mà người sẽ thấy Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp tem bằng Đức Thánh Linh. Ta đã thấy, nên ta làm chứng rằng: Ấy chính Ngài là Con Đức Chúa Trời.

Lần đầu tiên Đức Chúa Jêsus phán về Đức Thánh-Linh, đó là khi Ngài nói chuyện với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, về việc mọi người tin Chúa phải tái sanh tâm linh mình, bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của nước hằng sống (tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống).

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Bản King James version chép câu 5 đến câu 8 trên như sau: ⁵Jesus^{G2424} answered^{G611}, Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto thee, Except^{G3362} a man^{G5100} be born^{G1080} of water^{G5204} and of the Spirit^{G4151}, he cannot enter^{G1525} into^{G1519} the kingdom^{G932} of God^{G2316}. That which is born^{G1080} of the flesh^{G4561} is flesh^{G4561}; and that which is born^{G1080} of the Spirit^{G4151} is spirit^{G4151}. ⁷Marvel^{G2296} not that I said^{G2036} unto thee, Ye must^{G1163} be born^{G1080} again^{G509}. ⁸The wind^{G4151} bloweth^{G4154} where^{G3699} it listeth^{G2309}, and thou hearest^{G191} the sound^{G5456} thereof^{G846}, but canst^{G1492} not tell^{G1492} whence^{G4159} it cometh^{G2064}, and whither^{G4226} it goeth^{G5217}: so^{G3779} is every^{G3956} one that is born^{G1080} of the Spirit^{G4151}.

Có nghĩa là: Chúa Jêsus đáp rằng, Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Nếu một người không bởi nước và Thánh-Linh mà sanh, thì người ấy không thể vào trong vương quốc của Đức Chúa Trời. Điều chi sanh bởi xác thịt là xác thịt, điều chi sanh bởi Thánh-Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người, các

người phải sanh lại. Gió sẽ thổi đến nơi đã được chỉ định và các người nghe tiếng của gió, nhưng các người không thể nói gió đến từ đâu cũng không biết gió sẽ thổi về đâu: bất cứ ai sanh bởi Đức Thánh-Linh thì cũng như vậy.

Lời Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem lúc đó ẩn chứa thần linh và sự sống, nên Ni-cô-đem không thể biết chữ **nước** và chữ **Thần** mà Ngài đã phán với người, là Ngài nói về quyền phép của Lễ thật và Đức Thánh-Linh, mà dân Y-sơ-ra-ên vẫn xưng Danh Ngài là Thần của Đức Giê-hô-va.

Trong các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, Ngài đã nhắc đến tâm linh của loài người, (vì Ni-cô-đem là giáo sư dạy Luật pháp của Môi-se cho dân Y-sơ-ra-ên), ấy là để cho Ni-cô-đem nhớ lại những sự đã được chép trong các sách của Môi-se, là các sách có chép về Ngài (*Phục truyền luật lệ ký 18 câu 15*) và đặc biệt là các sách như Xuất Ê-díp-tô ký, Lê-vi ký và Phục truyền luật lệ ký, có chép rằng, người nào làm theo Luật pháp của Đức Giê-hô-va thì người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 19 từ câu 1 đến câu 6; Lê-vi ký đoạn 18 câu 4 và 5; Phục truyền luật lệ ký đoạn 30 câu 19 và câu 20, đã chép.

Hầu như dân Y-sơ-ra-ên đã quên hẳn thân phận thật của mình, là con của Đức Chúa Trời, vì ngoài các sách của Môi-se ra, Thi-Thiên 82 câu 6 và câu 7 đã chép rõ rằng: **“Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.”**

Mặc dù sách Sáng thế ký do Môi-se chép xuống theo mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, có chép rõ về thân phận thật của loài người, không phải là thân thể xác thịt bằng bụi đất của người ta, nhưng là tâm linh, là A-đam, là loài người, được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng và theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Tội lỗi của A-đam và của Ê-va đã khiến cho chính họ phải bị hư mất đời đời, nhưng tội lỗi của A-đam đã bán đứng dòng dõi ra từ người cho tội lỗi, ngay từ khi dòng dõi đó còn nằm trong bụng mẹ và bởi quyền lực của tội lỗi đã khiến cho sự rửa sả của Luật pháp (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp cho loài người) giáng trên mọi thứ thuộc về đất, từ cây cỏ cho đến các loài thú đồng và tất cả loài người xác thịt, như Lời của Đức Giê-hô-va đã phán xét A-đam:

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Khi A-đam (tâm linh của loài người) bị cầm buộc bởi quyền lực của tội lỗi và sự chết, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh loài người cũng vì thế mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (sự vinh hiển đó là sự sáng thật), nên tâm linh loài người không đủ quyền phép cai trị xác thịt mình, để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng theo ý muốn của xác thịt bị cám dỗ bởi quyền lực của ma quỷ (Sa-tan).

Sáng thế ký 4:1-15: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất

này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết.

Khi tâm linh (của người ta) không quản trị xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tội lỗi của xác thịt người ấy sẽ phạm tội và tội lỗi đó sẽ mở cửa cho sự rửa sả của luật pháp chống lại tâm linh của chính người đó, như Đức Giê-hô-va đã phán. Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với Ca-in cũng là sự phán xét với tổ phụ của loài người vậy, vì lúc đó, A-đam đã ở trong sự chết, nên mọi sự rửa sả do tội lỗi của A-đam đã đổ trên Ca-in, còn A-bên thì đã bị giết bởi chính Ca-in, con kế tự của A-đam và cũng từ đây, sự rửa sả của luật pháp đã đến trên loài người hết thảy, cả với thân thể xác thịt và với tâm linh của loài người.

Như vậy, mọi sự thuộc về loài người, từ tâm linh, vốn được sanh ra bởi Thần của Đức Giê-hô-va, cho đến thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, cũng bị rửa sả và nếu loài người không nhận được giá cứu chuộc trọn vẹn cho mình, thì loài người sẽ bị hư mất đời đời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người, cả tâm linh và thân thể xác thịt của loài người đều phải được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, còn thân thể xác thịt của người ta phải được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, đó là mạng lệnh, là luật pháp và là nguyên tắc thánh, không được phép thay đổi, dù một chấm, hay là một nét trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, qua Môi-se và được chép xuống cùng được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Người tin Chúa phải nhận thức cách trọn vẹn về giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được và dành cho loài người chúng ta, mà giá cứu chuộc đó là thân thể của Đức Chúa Jê-sus Christ cùng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, những sự đó là hình, còn bóng là Luật pháp và Lẽ thật của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus Christ là tài sản, là sản nghiệp, là Con kế tự Đức Chúa Trời, vì tự Đức Chúa Jê-sus Christ không tạo được nên mình, nhưng là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus Christ không tự mình đến thế gian này, nhưng Ngài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Ngài đến. Đức Chúa Jê-sus Christ không nói tự mình, nhưng Ngài nói mọi điều mình đã nghe nơi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng không phải bởi chính Đức Chúa Jê-sus Christ tự làm cho mình, nhưng là Thần của Đức Giê-hô-va, Danh Ngài là Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy.

Như vậy, chúng ta không thể nói rằng, chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã cứu chuộc chúng ta, như nhiều người thiếu hiểu biết đã giảng và dạy người ta phải tôn trọng Đức Chúa Jê-sus Christ và ngợi khen Danh Ngài, mà bỏ qua Lẽ thật mà Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ ra phần trách nhiệm của Ngài, là Con kế tự Đức Chúa Trời, vì Danh Jê-sus trong tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**. Ngài đã đến thế gian này để **giải bày Đức Chúa Cha** cho loài người biết và để **làm chứng cho Lẽ thật**, cũng có nghĩa là **làm chứng về Đức Thánh-Linh - Thần Lẽ thật** cho loài người biết.

Giăng 1:16-18: **Vả, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Giăng 14:12-29: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.**

Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta. Hiện nay ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Cho đến tận ngày sau rốt này, còn có nhiều người tin Chúa chưa thật sự nhận biết Đức Chúa Cha là ai và Danh của Đức Chúa Cha là gì! Ấy là bởi vì những người đứng giảng cho những người đó đã không phải do Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định làm người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Tâm linh của những người đó chưa được sự sống lại và họ chưa hề nhận được giá cứu chuộc cho tâm linh mình và tên của họ chưa được ghi trong Nước của Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời chí cao.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã được dịch và in ra trong thời kỳ khó khăn, bị hạn chế rất nhiều từ các bản Kinh-Thánh được dùng để làm nền tảng cho sự dịch thuật, nên ngôn ngữ được dịch không đúng, không chính xác, thậm chí sai ý nghĩa, khiến cho nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành, đã sử dụng trí khôn của xác thịt mình, không được soi dẫn bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, nên các lời họ giảng ra đã khiến cho nhiều người tin Chúa không dám tin vào những sự mà họ đã được nghe, nhất là về việc Lời Chúa Jê-sus đã phán về mối quan hệ của Ngài với Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, khi người ta đọc Lời Chúa có chép rằng:

Giăng 16:7: Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến.

Bản King James version chép: ⁷Nevertheless ^{G235} I tell ^{G3004} you the truth ^{G225}; It is expedient ^{G4851} for you that I go ^{G565} away ^{G565}: for if ^{G1437} I go ^{G565} not away ^{G565}, the Comforter ^{G3875} will not come ^{G2064} unto you; but if ^{G1437} I depart ^{G4198}, I will send ^{G3992} him unto you.

Chữ **sai** - **send**^{G3992} đã chép trong câu 7 trên đã khiến cho nhiều người tin Chúa (mà tâm linh chưa được tái sanh, chưa được biết Lẽ thật, chưa được hưởng quyền phép của đời sau), đã ngộ nhận và tin vào thuyết “**ba ngôi**” mà cho rằng, Đức Chúa Jê-sus là ngôi Hai, nên Ngài có quyền **sai** (**sai khiến**) Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đấng yên ủi, đến thế gian này để làm công việc mà Ngài đã làm!

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **sai** (trong câu 7 trên), đó là chữ **send**^{G3992} chép trong bản Kinh-Thánh tiếng Anh (English) - King James version, (là bản dịch Kinh-Thánh từ bản gốc tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp (Greek) có tín nhiệm, có tự điển tra cứu Kinh-Thánh toàn bộ phần Cựu ước và phần Tân-ước) đó là chữ ΠΕΜΠΩ - **pempo**, số 3992 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự giải quyết nhanh gọn, giải quyết một cách cấp bách một vấn đề, cho mục đích cuối cùng, cho sự chuyển giao, cho sự ban cho, cho một quyền phép đã được quyết định;**

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời và Ngài cũng kế tự muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên, nhưng Đức Chúa Jê-sus Christ không phải là Đấng ra quyết định tạo nên muôn vật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới là Đấng quyết định, và Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng thi hành quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Ngài tiếp tục duy trì công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về Lẽ thật này.

Thi-Thiên 33:1-22: Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng. Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắt mười dây mà hát ngợi khen Ngài. Khá hát cho Ngài một bài ca mới, và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng. Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộc sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi

hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thu các nước biển lại thành như đồng, và trữ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia. Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay! Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, Nhìn thấy hết thảy con cái loài người. Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, xem xét hết thảy người ở thế gian. Ngài nắn lòng của mọi người, xem xét mọi việc của chúng nó. Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, Người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát. Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai. Kia, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cố đến người trông cậy sự nhân từ Ngài,ặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém. Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiến của chúng tôi. Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi danh thánh của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi, y theo chúng tôi đã trông cậy.

Hết thảy muôn vật, từ vật không thấy được đến vật không thấy được, đều bởi quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được dựng nên và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài (Lời Đức Chúa Trời là thợ cái) để tạo nên muôn vật, như cách của loài người nghĩ rằng, cánh tay của người ta là công cụ để tạo nên những vật người ta muốn vậy.

Giăng 1:1-3: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời).**

Như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ (Lời Đức Chúa Trời) không thể là Đấng có quyền sai phái Đức Thánh-Linh, từ trên thiên đàng xuống trái đất này để dắt dẫn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, như những người không có trí hiểu đã nghĩ. Nhưng vì Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nên trong mọi quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Con một của Đức Chúa Trời đều hoàn thành theo ý của Đức Chúa Cha.

Châm ngôn 8:27-31: **Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm giá cứu chuộc loài người, thì Con một của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn sàng làm trọn ý muốn của Đức Chúa Cha, vì thế cho nên trong sách Gióp, Lời Chúa có chép rằng:

Gióp 33:23-24: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”**

Trong kế hoạch cứu chuộc loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Thần của Ngài, tức là Đức Thánh-Linh - Thần Lễ thật, cho những người nào tin đến Danh Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, (cũng có nghĩa là tin đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời) và quyết định này đã được công bố ra, nghĩa là Con một Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ cũng được biết và chính Ngài là một phần của quyết định này. Vì thế cho nên, trước khi Ngài bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về một phép báp-tem, mà Ngài phải chịu nhiều đau đớn, mong sao cho phép đó được hoàn thành theo ý muốn của Đức Chúa Cha.

Lu-ca 12:49-50: **Ta đã đến quảng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!**

Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ kế hoạch Đức Chúa Cha, sẽ ban Thần Lễ thật cho những người tin Ngài, là điều mà Đức Giê-hô-va đã công bố qua tiên tri Giê-rê-mi, trước khi Đức Chúa Jêsus Christ vào thế gian này.

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Trong đêm của lễ vượt qua (năm 32A.D.) của Đức Chúa Jêsus Christ, tại vườn Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jêsus đã báo cáo với Đức Chúa Cha và trong lời cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha ban Thần Lễ thật cho những người mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài.

Giăng 17:4-19: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy.

Chúng ta phải nhận biết rằng, sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành công việc được Đức Chúa Cha giao phó, thì Ngài đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, và từ nơi thiên đàng, kế hoạch mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Đức Thánh-Linh - Thần Lễ thật, cho những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, bắt đầu được thi hành, đúng với ý nghĩa của điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài (nhưng không phải như bản tiếng Việt đã dịch là **sai Ngài đến**), đó là Ngài đã hợp tác với Đức Chúa Cha giải quyết nhanh vấn đề mà Đức Chúa Cha đã quyết định trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, mà bản Kinh-Thánh King James version chép là **send**^{G3992} và đó là chữ **πέμπω** - **pempo**, số 3992 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự giải quyết nhanh gọn, giải quyết một cách cấp bách một vấn đề, cho mục đích cuối cùng, cho sự chuyển giao, cho sự ban cho, cho một quyền phép đã được quyết định**;

Chúng ta vừa điếm qua những thông tin, những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép trong Kinh-Thánh về sự cứu chuộc của Ngài làm cho loài người chúng ta. Chúng ta cũng đã thấy rõ hậu quả của sự thiếu hụt sự vinh hiển trong tâm linh của những người mang danh là người tin Chúa, là những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ từ lúc ban đầu, nên trong kế hoạch cứu chuộc loài người, Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban Thần của Ngài cho loài người. Sự ban Thần Lễ thật cho loài người đó là hết thảy mọi người tin Chúa phải được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và phần rất quan trọng không thể thiếu đối với hết thảy mọi người tin Chúa, đó là tâm linh của mọi người tin Chúa phải được báp-tem vào trong quyền phép của Đức Thánh-Linh - Thần Lễ thật, vì nếu tâm linh của chúng ta không được phục hồi lại sự sống mình, không được phục hồi quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong chúng ta sẽ không được thấp sáng lại, điều đó đồng nghĩa với việc tâm linh của người ta vẫn còn ngồi nơi tối tăm, trong bóng của sự chết. Nếu ngọn đèn đó không được thấp sáng, thì người tin Chúa không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, điều đó sẽ giống như miệng của người ta không thể ăn được bánh và không được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời và như vậy, người ta không thể hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã được nhận lãnh sự ban cho Thần của Đức Giê-Hô-Va ngự trên Ngài, thì Ngài mới có thể thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và cũng nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh ngự trong Ngài, mà quyền phép của Đức Thánh-Linh khiến Ngài được sự sống lại, thì chúng

ta cũng vậy, hết thảy phải nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ để nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, được báp-tem bằng Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của chúng ta được sự sống lại, như Lời Chúa đã chép:

Rô-ma 8:9-17: Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tội mọi đàng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Ê-phê-sô 1:3-14: Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Hết phần 1- Bài 273.